

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ
BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

TỈNH THÁI NGUYÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2017/HSST

Ngày: 29 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH – TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Văn Đăng

2. Ông: Dương Viết Vĩnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P - tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện P, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Dương Văn M, sinh năm 1975; nơi sinh: huyện P, tỉnh TN.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh TN

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Dương Văn U, sinh năm 1956 và con bà: Dương Thị Đ, sinh năm 1954; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Dương Thị S, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh: **Dương Văn T**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện P, tỉnh TN
(Vắng mặt)

2. Anh: Dương Đình L, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh TN
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h55 phút ngày 30/6/2017, tổ công tác của Công an huyện P kết hợp với Công an xã N, huyện P, tỉnh TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã N thì phát hiện Dương Đình L và Dương Văn T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm chích. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 ống Novocain. T và L được đưa về trụ sở Công an huyện P giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Dương Đình L và Dương Văn T khai nhận: Khoảng 07h45' ngày 30/6/2017, L đi cùng T đến nhà Dương Văn M trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh TN để mua Hêrôin sử dụng. Khi đến gặp M ở nhà và L hỏi mua của M 02 gói Hêrôin với giá 200.000đồng, M nhận tiền và đi vào nhà lấy ra 02 gói Hêrôin đưa cho L. L nhận tiền rồi xin lại M 5.000đồng để mua xi lanh sử dụng. Sau đó, T và L đi về đến khu vực cánh đồng thuộc xóm T, xã N, huyện P cả hai cùng nhau sử dụng hai gói Hêrôin vừa mua được của M thì bị phát hiện thu giữ vật chứng như nêu trên. Ngoài ra, Dương Văn T còn khai khoảng 13h ngày 29/6/2017, T mua của Dương Văn M 02 gói Hêrôin với giá 200.000đồng.

Ngày 30/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật, khu vực xung quanh nhà ở của Dương Văn M. Qua khám xét kết quả thu giữ trong buồng ngủ trên bàn gỗ 02 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng được niêm phong theo quy định, ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xám và 400.000đồng.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 02 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Dương Văn M có trọng lượng là 0,114gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 826/KL-PC54 ngày 05/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Dương Văn M gửi giám định là Hêrôin. (Hoàn lại 0,058 gam còn lại sau giám định niêm phong ký hiệu A1).

Tại cơ quan điều tra Dương Văn M khai: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 21h ngày 28/6/2017, M đến khu vực cầu D, xã H, thị xã P, tỉnh TN gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, M hỏi và mua 01 gói Hêrôin với

giá 500.000đồng, sau đó M mang về nhà chia nhỏ ra được 08 gói, M đã sử dụng 02 gói và bán 04 gói cho Dương Văn T và Dương Đình L như sau:

Khoảng 13h ngày 29/6/2017, M đã bán cho Dương Văn T 02 gói Hêrôin với giá 200.000đồng.

Khoảng 07h20 phút ngày 30/6/2017, M thấy Dương Đình L và T đến nhà M, T hỏi mua 02 gói Hêrôin, M đồng ý và đi vào nhà lấy 02 gói Hêrôin đưa cho L. L trả tiền và xin lại M 5.000đồng nói để đi mua xi lanh. Sau đó L và T đi về.

Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa Hêrôin được hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động Nokia màu xám, 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn M đã khai nhận hành toàn bộ vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 119/KSĐT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Dương Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện P đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn M từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa Hêrôin; 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 lọ Novocain tịch thu tiêu hủy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ là 0,114 gam Hêrôin và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Dương Văn M là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy phục vụ bản thân, ngày 28/6/2017 M đã móc nối mua 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền Hêrôin ở khu vực cầu D, xã H, thị xã P, tỉnh TN về chia thành 08 gói nhỏ, M đã sử dụng 02 gói; bán cho Dương Văn T 02 gói vào ngày 29/6/2017 với giá 200.000đồng và Dương Đình L 02 gói vào sáng ngày

30/6/2017 với giá 200.000đồng; số còn lại 02 gói có trọng lượng 0,144gam chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ. Với hành vi trên, Bản cáo trạng của của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Dương Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán.... trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b. Phạm tội nhiều lần.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất nghiện của Nhà nước, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống, kinh tế và sức khỏe con người nhưng vì lợi nhuận bị cáo cố tình phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm một phần hình phạt và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Bị cáo phạm tội có tính chất lợi nhuận nên cần thiết phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám, bị cáo khai không dùng vào việc mua bán ma túy, hiện đã hết giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 400.000đồng thu giữ của bị cáo, đây là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,058 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định và 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 lọ Novocain tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy theo Dương Văn M khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu D, xã H, thị xã P, tỉnh TN. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Dương Văn T và Dương Đình L là người đã mua ma túy của Dương Văn M sử dụng. Tuy nhiên, hành vi của T và L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Dương Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Dương Văn M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Phạt bổ sung bị cáo Dương Văn M 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,058 gam Hêrôin được hoàn trả sau giám định, 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 lọ novocain và 01 điện thoại Nokia 1280 màu xám số IMEI 96781 máy cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận ngày 26/10/2017 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án huyện P).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Dương Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS huyện P;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện P;
- Chi cục THADS Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ
- Lưu HS.

Trần Thị Nhài

